

Số: 39/2018/QĐST-DS

Thành phố Tây Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Vũ P, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Khu phố B, thị trấn HT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của chị P: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960; Địa chỉ cư trú: Đường HTP, khu phố M, phường TTĐ, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 19/9/2017).

Bị đơn:

- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ cư trú: Đường TP, tổ T, ấp TH, xã TB, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

- Chị Nguyễn Thị Bảo Y, sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Đường NĐC, khu phố H, phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của chị Y: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Xã ĐR, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ cư trú: Đường TP, tổ T, ấp TH, xã TB, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 19/4/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Thái C, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Khu phố B, thị trấn HT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của anh C: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960; Địa chỉ cư trú: Đường HTP, khu phố M, phường TTĐ, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 02/3/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng Anh Nguyễn Duy H và Chị Nguyễn Thị Bảo Y có nghĩa vụ trả cho Chị Lâm Thị Vỹ P số tiền 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng. Ghi nhận chị P không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Vợ chồng Anh Nguyễn Duy H, Chị Nguyễn Thị Bảo Y phải chịu 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng tiền án phí.

+ **Chị Lâm Thị Vỹ P** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Chị Lâm Thị Vỹ P số tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp 17.500.000 (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0005053 ngày 26/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Văn An